TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2018/DS-ST
Ngày: 19/10/2018
V/v: Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Phước Tâm**
2. Bà **Võ Thị Điệp**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Trương Trường Chinh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 19 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở, Toà án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 339/2018/TLST-DS ngày 28/5/2018 về việc: "Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 251/2018/QĐXXST-DS ngày 13/9/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Hồng Xuân** - sinh năm 1964,

Đăng ký HKTT: Tổ 1, ấp Tân Trường, xã Mỹ Hội, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Hiện đang cư trú: Số 43, Lê Thị Hường, tổ 2, khóm Mỹ Hưng, Phường 3, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh **Phan Văn Bé** - sinh năm 1977,

Địa chỉ: Số nhà 02, tổ 1, ấp Tân Phát, xã Tân Thuận Đông, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Ông **Trần Ẩn Sĩ** - sinh năm 1974,

Địa chỉ: Ấp Đông Mỹ, xã Mỹ Hội, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Anh Bé có mặt, ông Sĩ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/5/2018 của nguyên đơn bà Trần Thị Hồng Xuân, lời trình bày của anh Phan Văn Bé là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tại phiên tòa sơ thẩm như sau: Vào ngày 17/6/2017, bà Trần Thị Hồng Xuân có cho anh Trần Ẩn Sĩ vay số tiền 200.000.000 đồng, việc vay tiền có làm biên nhận, thời hạn vay là 03 tháng (từ ngày 17/6/2017 đến ngày 17/9/2017), lãi suất

thỏa thuận miệng là 4,5%/tháng. Anh Sĩ đã đóng lãi được 03 tháng với số tiền là 27.000.000 đồng, còn số tiền vay gốc thì anh Sĩ hẹn lại 01 tháng sau sẽ trả; tuy nhiên đã quá thời hạn mà anh Sĩ vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận nên bà Xuân khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Trần Ẩn Sĩ phải trả số tiền vay gốc là 200.000.000 đồng, yêu cầu tính lãi suất 1,66%/tháng kể từ ngày 17/9/2017 đến ngày xét xử (ngày 19/10/2018). Tại phiên tòa, anh Bé đại diện theo ủy quyền của bà Xuân cho rằng hợp đồng vay nêu trên không có thể hiện lãi suất nên anh xác định lại là hợp đồng vay không có lãi suất; đồng thời anh cũng thay đổi yêu cầu về lãi suất từ 1,66%/tháng xuống còn 0,83%/tháng tính từ ngày 17/9/2017(ngày anh Sĩ vi phạm nghĩa vụ trả tiền) đến ngày xét xử (ngày 19/10/2018) với số tiền làm tròn là 21.600.000 đồng. Như vậy, tổng cộng tiền vay gốc và lãi suất mà ông Trần Ẩn Sĩ phải trả là 221.600.000 đồng (hai trăm hai mươi mốt triệu sáu trăm nghìn đồng). Anh cũng đồng ý khấu trừ số tiền 27.000.000 đồng mà ông Sĩ đã đóng lãi vào số tiền lãi suất và số tiền vay gốc mà bà Xuân yêu cầu.

- Đối với bị đơn là ông Trần Ẩn Sĩ đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cùng các giấy triệu tập hợp lệ nhưng đều không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không tham gia các phiên hòa giải cũng như phiên tòa xét xử của Tòa án.

- Kèm theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn đã giao nộp cho Tòa án Biên nhận vay tiền đề ngày 17/6/2017 có thể hiện số tiền cụ thể mà bị đơn còn nợ của nguyên đơn, Tòa án đã thông báo cho bị đơn biết nhưng bị đơn vẫn không có ý kiến gì nên đây là tình tiết không cần phải chứng minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định;

Về quan hệ pháp luật tranh chấp, căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng vay sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Cao Lãnh theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về tố tụng, tại phiên tòa ngày 01/10/2018 và ngày 19/10/2018, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có người đại diện tham gia phiên tòa, đồng thời bị đơn cũng không có yêu cầu phản tố trong vụ án này, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Thị Hồng Xuân về việc yêu cầu bị đơn ông Trần Ẩn Sĩ phải trả số tiền vay là 200.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa bà Xuân và ông Sĩ có xác lập hợp đồng vay tài sản với số tiền là 200.000.000 đồng, đã được bà Xuân chứng minh bằng biên nhận vay tiền đề ngày 17/6/2017 có chữ ký của ông Sĩ. Tờ biên nhận này do bà Xuân giao nộp cho Tòa án thể hiện đúng như lời trình bày của bà Xuân.

Trong quá trình Tòa án thụ lý vụ án và thu thập chứng cứ, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng, thể hiện rõ nội dung vụ việc và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn nộp kèm theo đơn khởi kiện cho ông Sĩ. Tuy nhiên, ông Sĩ vẫn không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án cũng như không có ý kiến phản bác, yêu cầu phản tố hay yêu cầu gì khác liên quan đến yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn.

Mặc khác, tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 quy định: "Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh". Do đó, Hội đồng xét xử xác định hợp đồng vay tài sản giữa hai bên đương sự là có thật nên việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vay là 200.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Đối với yêu cầu về lãi suất, bà Xuân yêu cầu ông Sĩ phải trả lãi chậm thực hiện nghĩa vụ với mức lãi suất là 0,83%/tháng kể từ ngày 17/9/2017 đến ngày xét xử vụ án (ngày 19/10/2018). Hội đồng xét xử xét thấy, theo biên nhận vay tiền được xác lập giữa hai bên do bà Xuân giao nộp không có thể hiện lãi suất nhưng có quy định về thời hạn trả nợ đến ngày 17/9/2017. Như vậy giao dịch giữa hai bên là hợp đồng vay không có lãi suất nên nghĩa vụ trả nợ phải phát sinh kể từ ngày 17/9/2018 nhưng ông Sĩ không thực hiện nghĩa vụ nên phải chịu lãi chậm thực hiện nghĩa vụ với mức lãi suất 0,83%/tháng là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận mức lãi suất 0,83%/tháng kể từ ngày 17/9/2018 đến ngày xét xử (ngày 19/10/2018) với số tiền làm tròn là 21.600.000 đồng.

Tại phiên tòa, anh Bé cũng thừa nhận ông Sĩ đã đóng lãi được số tiền 27.000.000 đồng và anh cũng đồng ý khấu trừ số tiền này vào số tiền lãi suất và số tiền vay gốc mà bà Xuân đang yêu cầu. Hội đồng xét xử xét thấy sự tự nguyện này của nguyên đơn là phù hợp nên chấp nhận. Như vậy ông Trần Ẩn Sĩ phải trả cho bà Trần Thị Hồng Xuân số tiền vay 200.000.000 đồng và lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ với số tiền là 21.600.000 đồng, tổng cộng cả tiền vay gốc và lãi suất là 221.600.000 đồng. Khấu trừ số tiền 27.000.000 đồng mà ông Trần Ẩn Sĩ đã trả cho bà Xuân, như vậy ông Trần Ẩn Sĩ còn phải trả cho bà Trần Thị Hồng Xuân số tiền là 194.600.000 đồng (một trăm chín mươi bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của bà Xuân được chấp nhận nên ông Sĩ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 357, 463, 466 và Điều 470 của Bộ luật dân sự; điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội,

**** Tuyên xử*:**

- Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Hồng Xuân. Buộc ông Trần Ẩn Sĩ phải trả cho bà Trần Thị Hồng Xuân số tiền vay và tiền lãi còn lại tổng cộng là 194.600.000 đồng (một trăm chín mươi bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

+ Tiền án phí dân sự sơ thẩm là 9.730.000 đồng, ông Trần Ẩn Sĩ phải chịu.

+ Bà Trần Thị Hồng Xuân không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.550.000 đồng theo biên lai số 04745 ngày 25/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND HCL;
- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- CC THADS HCL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đinh Văn Phong

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Phạm Phước Tâm - Hồ Thị Mai Hương	**Đinh Văn Phong**